

Số: 01/KH-MNCDTCTB

Tân Bình, ngày 24 tháng 09 năm 2024

**PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON CÔNG DÂN TOÀN CẦU TÂN BÌNH
Giai đoạn 2024 - 2029**

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI CỦA QUẬN TÂN BÌNH

Ngành giáo dục quận Tân Bình đang từng bước thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 08 năm 2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo. Công nghệ thông tin phát triển như vũ bão, cơ hội, cách thức tiếp cận kiến thức, giáo dục của người dân và học sinh thay đổi, đa dạng, phong phú hơn. Thông tin, truyền thông liên quan đến giáo dục phong phú và tác động rất nhanh đến tâm lý của cha mẹ trẻ em.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 13 quan tâm sâu sát đến hoạt động giáo dục của nhà trường. Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hóa xã hội của địa phương ổn định. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, môi trường văn hóa, xã hội phát triển.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình được thành lập theo quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình. Nhiệm vụ chính của trường hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từ 18 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi theo Điều lệ trường mầm non quy định, có Hội đồng trường theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 công nhận Hội đồng Trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình nhiệm kỳ 2024- 2029 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình công nhận Hội đồng Trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình nhiệm kỳ 2024- 2029.

Chiến lược phát triển giáo dục Trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình giai đoạn 2024-2029 (5 năm) nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để cho các quyết định của Hội đồng trường và các hoạt động của người lao động cùng với cha mẹ trẻ trong nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình.

III. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 06 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 06 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non (GDMN) giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Thông tư Ban hành điều lệ Trường mầm non

Căn cứ Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 08 năm 2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo;

Căn cứ kế hoạch số 03/KH-UBND-VX ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn quận;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình “Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục quận Tân Bình từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Kế hoạch số 440/KH-GDĐT ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo quận Tân Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

IV. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024-2029

1. Số liệu (tính đến thời điểm ngày 16 tháng 09 năm 2024):

1.1. Nhân sự:

1.1.1. Tổng số nhân sự: 26 Nữ: 24

Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02 Nữ: 02

+ Giáo viên: 14 Nữ: 14

+ Nhân viên: 09

Nữ: 07

1.1.2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:**- Về tình hình đảng viên, trình độ lý luận chính trị:**

	Tổng số	Nữ	Trình độ lý luận chính trị			Đảng viên	Ghi chú
			Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp		
Cán bộ quản lí	02	02	00	00	00	00	Chưa qua đào tạo
Giáo viên	15	15	00	00	00	00	Chưa qua đào tạo
Nhân viên	09	07	00	00	00	00	Chưa qua đào tạo
Cộng	26	24	00	00	00	00	

- Trình độ chuyên môn:

Bộ phận	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn					Ghi chú
			Th.S	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	
Cán bộ QL	02	02	01	01				
Giáo viên	15	15	00	11	02	02	00	2 trung cấp đang học liên thông đại học
Công nhân viên	09	07	0	03	03	00	03	
Cộng	26	24	01	15	05	02	03	

- Trình độ ngoại ngữ, tin học:

Bộ phận	Tổng số	Nữ	QL NN	Ngoại ngữ		Tin học		Ghi chú
				Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	
Cán bộ QL	02	02		02		02		
Giáo viên	15	15		13	02	13	02	02 GV trung cấp sư phạm
Nhân viên	09	07		06	03	06	03	03 nhân viên chưa đạt (Bếp, cấp dưỡng, cơ sở vật chất)
Cộng	26	24		21	5	21	05	

1.2. Cơ sở vật chất

STT	TÊN PHÒNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (m ²)	SỐ LƯỢNG TRANG THIẾT BỊ
1	Diện tích toàn trường	01	2.500	
2	Sân chơi	01	171.36	Đồ chơi ngoài trời: 01 bộ
3	Phòng học (Tính cả diện tích phòng vệ sinh và diện tích hiên chơi trước lớp)	07	406.7	Máy tính bàn/CPU: 7 Tivi: 7 Điện thoại bàn: 7 Quạt: 32 Máy lạnh: 14 Bàn học sinh: 44 Ghế học sinh: 150 Bàn giáo viên: 7 Camera: 7
4	Phòng Hoạt động âm nhạc	01	39.8	Máy tính bàn/CPU: 1 Tivi: 1 Điện thoại bàn: 1 Quạt: 4 Máy lạnh: 2 Bàn học sinh: 44 Ghế học sinh: 28 Bàn giáo viên: 1 Camera: 1 Giáo cụ âm nhạc: 01 bộ

STT	TÊN PHÒNG	SỐ LƯỢNG	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (m ²)	SỐ LƯỢNG TRANG THIẾT BỊ
5	Phòng Hiệu trưởng	01	8.97	Tivi: 3 Máy lạnh: 1 Bàn HT: 1 Ghế xoay: 1 Tủ hồ sơ: 2 Điện thoại bàn: 01
6	Phòng Phó hiệu trưởng	01	28,6	Máy lạnh: 1 Quạt: 3 Bàn làm việc: 1 Máy tính: 1 Ghế xoay: 1 Kệ hồ sơ: 1
7	Hành chính	02	71,64	Tivi: 1 Máy lạnh: 1 Bàn nhân viên: 4 Bàn lễ tân: 1 Ghế xoay: 7 Tủ hồ sơ: 2 Camera: 1 Điện thoại bàn: 02 Máy photo: 02 Máy in màu: 01
8	Bếp ăn	01	53.3	Bàn nhà ăn: 4 Bếp nấu: 3 Bồn rửa: 6 Máy nước nóng: 1 Máy lọc nước Kangen: 1 Máy sấy: 1 Tủ mát: 1 Tủ lạnh: 01
9	Phòng Y tế	01	11.5	Máy tính bàn/CPU: 1 Bàn nhân viên: 1 Ghế xoay: 1 Tủ lạnh: 1 Điện thoại bàn: 1 Quạt: 1 Máy lạnh: 1 Tủ để thuốc, vật tư y tế: 01
10	Phòng vệ sinh của trẻ trong lớp, ngoài lớp	08	78.105	Lavabo: 17 Bồn tiểu nam: 8 Bồn cầu: 34 Máy nước nóng: 8
11	Phòng vệ sinh CB-GV-CNV	03	7.05	Lavabo: 3 Bồn cầu: 4

2. Những thành tựu nổi bật của nhà trường (trong thời gian 05 năm của nhiệm kỳ trước)

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trách nhiệm. Hội đồng sư phạm đủ về số lượng, đạt chuẩn 100%.
- Cơ cấu nhân sự hợp lý, giáo viên đủ, có lực lượng cán bộ kế cận được bồi dưỡng, phân công nhiệm vụ trong nhiều năm qua.
- Trường có đủ bàn ghế và trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học. Hàng năm có mua sắm bổ sung trang thiết bị.

V. PHÂN TÍCH CÁC ĐIỂM MẠNH - ĐIỂM YẾU VÀ CƠ HỘI - THÁCH THỨC GIAI ĐOẠN 2024-2029

1. Điểm mạnh

- Ban giám hiệu đoàn kết, có tầm nhìn khoa học. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời, bám sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ em.
- Đội ngũ giáo viên, nhân viên là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Tỷ lệ giáo viên trên lớp đảm bảo theo quy định.
- Hằng năm, cán bộ quản lý và giáo viên đều được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu đổi mới.
- Trẻ tự tin giao tiếp và tham gia tích cực các hoạt động, sự kiện lễ hội của trường.
- Trẻ được cha mẹ quan tâm đến Chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường, đó đó công tác phối kết hợp với cha mẹ trẻ em được triển khai thuận lợi và đạt hiệu quả.
- Cơ sở vật chất khang trang, rộng rãi, thoáng mát. Trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên, trẻ. Hệ thống thông tin ổn định, trường có nội mạng nội bộ, Internet toàn trường.

2. Điểm yếu

- Tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: chưa được đào tạo qua lớp bồi dưỡng chính trị
- Đội ngũ giáo viên: Hiện nhà trường đang có 12/14 giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ đào tạo, chiếm 86%. Hiện đang còn 02 giáo viên mầm non có bằng Trung cấp sư phạm mầm non chiếm 14%, 02 giáo viên đã có kế hoạch học liên thông đại học
- Cơ sở vật chất: Vì Trường nằm trong khuôn viên Chung cư nên diện tích sân chơi ngoài trời hẹp, các đồ chơi ngoài trời chưa được trang bị đầy đủ.

3. Cơ hội

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của cha mẹ trẻ em.

- Ủy ban nhân dân và các đoàn thể rất quan tâm đến công tác giáo dục. Nhân dân địa phương và cha mẹ trẻ em luôn đồng tình ủng hộ, tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đời sống và thu nhập của nhân dân ngày càng được cải thiện; ý thức đối với sự nghiệp giáo dục ngày càng cao, đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con đến trường, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục là đầu tư cho sự phát triển.

- Ngày 01 tháng 07 năm 2020, khi Luật Giáo dục chính thức có hiệu lực thì căn cứ tính lương của giáo viên cũng thay đổi: Nhà giáo được xếp lương phù hợp với vị trí việc làm và lao động nghề nghiệp. Như vậy, trong thời gian tới, lương của nhà giáo nhất là giáo viên mầm non sẽ được nâng lên, do đó giáo viên mầm non sẽ chuyên tâm vào công việc hơn, giúp tạo động lực làm việc và thu hút người giỏi vào nghề dạy học.

- Điều lệ trường mầm non được ban hành kèm theo Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT đã nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên mầm non lên trình độ cao đẳng, đại học. Khi Điều lệ trường mầm non có hiệu lực sẽ kèm theo các chế độ, chính sách giúp giáo viên đang công tác trong ngành có điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ, đồng thời giúp cho các trường mầm non sẽ được tuyển dụng giáo viên mới có trình độ cao.

4. Thách thức

- Nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong giai đoạn hiện nay là nâng cấp chất lượng chương trình và xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Xác định vấn đề ưu tiên

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư thêm về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động. Xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung cơ sở vật chất mới hằng năm. Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

- Tập trung xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục: Gia đình - Nhà trường - Xã hội. Xác định rõ vai trò, vị trí của giáo viên, quyền hạn và trách nhiệm trong việc giáo dục đạo đức cho trẻ, thương yêu, tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, tuyệt đối không bạo lực với trẻ trong nhà trường.

VI. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Quy mô số lớp, số trẻ em

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2024-2029

Quy mô về số lớp:

	2024- 2025	2025- 2026	2026- 2027	2027- 2028	2028- 2029
18 tháng- 24 tháng	00	02	02	02	02
25- 36 tháng	02	01	01	01	01
3- 4 tuổi	02	01	01	02	01
4- 5 tuổi	01	02	01	01	02
5- 6 tuổi	01	01	02	01	01
Tổng	06	07	07	07	07

Quy mô về số trẻ:

	2024- 2025	2025- 2026	2026- 2027	2027- 2028	2028- 2029
18 tháng- 24 tháng	00	30	30	30	30
25- 36 tháng	35	20	20	20	20
3- 4 tuổi	40	22	22	45	22
4- 5 tuổi	25	50	25	25	45
5- 6 tuổi	27	27	50	27	27
Tổng	127	149	147	147	141

2. Tâm nhìn

Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm, rèn luyện nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo.

3. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường làm việc theo phương châm “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” thực hiện dân chủ, có nề nếp, có chất lượng giáo dục cao. Xây dựng một môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

4. Các giá trị cốt lõi

Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc.
- Lòng nhân ái với trẻ, với mọi người xung quanh.
- Hợp tác, sáng tạo, khát vọng thành công.
- Đoàn kết, khoan dung, cảm thông, chia sẻ.
- Trung thực, tôn trọng mình và mọi người.
- Trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- Tính kiên trì; Năng động; Hòa nhập.

VII. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

A. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi về nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển, đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt Đức - Trí - Thể - Mỹ; chú trọng giáo dục lễ giáo, các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén, thích nghi với mọi hoàn cảnh; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình.

Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa cô và trò, giữa nhà trường và cha mẹ trẻ em.

Tạo thương hiệu nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, trở thành một trong những trường tiên tiến, hiện đại, góp phần thúc đẩy nền giáo dục phát triển nhanh, mạnh, bền vững hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, năm thứ 4; Xây dựng môi trường xanh, sạch, an toàn, thân thiện; Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non từ khá trở lên.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử của Ngành và Website của nhà trường. Sử dụng công nghệ thông tin có hiệu quả. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Quản lý và chỉ đạo cập nhật đầy đủ mã định danh cho trẻ.

- Phần đầu đến năm 2026, 100% giáo viên mầm non có trình độ đạt Chuẩn trình độ đào tạo.

- Phần đầu trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch chiến lược không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật, không xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.

2.2. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo của công ty để xây dựng đủ các phòng chức năng đạt chuẩn theo quy định.

- Bổ sung các trang bị các thiết bị phục vụ dạy và học đạt chuẩn.

- Xây dựng khuôn viên trường lớp ngày càng khang trang, xây dựng bồn hoa cây cảnh ở các khu vực tạo môi trường sư phạm ngày càng xanh - sạch - đẹp và an toàn, theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

2.3. Xã hội hóa giáo dục

- Phối hợp với các Sở ban ngành, Phòng Giáo dục & Đào tạo quận Tân Bình, các Hội của Ủy ban nhân dân Phường 13, như: Hội phụ nữ, Hội chữ thập đỏ,... để tổ chức, tuyên truyền về các Chương trình chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, Luật bảo vệ trẻ em, Luật giáo dục,...

- Phối hợp với cha mẹ trẻ em để cùng đồng hành với Nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

2.4. Trẻ

- Trẻ đạt chuyên cần từ 95% trở lên đối với lớp mẫu giáo và 90% trở lên đối với nhóm nhà trẻ, 100% trẻ lớp Lá hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi.

- 100% trẻ em được tổ chức bán trú tại trường.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân còn dưới 1%.

- 100% trẻ dư cân - béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động.

- Chất lượng giáo dục trẻ hằng năm khảo sát đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ lớp Lá làm quen với tiếng anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

B. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Các giải pháp chiến lược và chương trình hành động

1.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục

- Coi trọng giáo dục lễ giáo, nhân cách cho trẻ nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá xếp loại phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình với từng độ tuổi. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, đầu tư bồi dưỡng đội ngũ cốt cán, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và triển khai thực hiện tốt công tác Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tổ khối theo định kỳ ít nhất 1 lần/tháng theo Quy chế và Điều lệ trường mầm non, đổi mới thực chất nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, tự học bồi dưỡng thường xuyên và thảo luận nhóm.

- Thực hiện tốt khẩu hiệu hành động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Năng lực chuyên môn của CBGVCMNV được đánh giá khá giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin.

- Có 50% số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin và tăng lên 10% hằng năm.

1.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất

chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tham mưu cùng chủ đầu tư, xây dựng chính sách hỗ trợ học phí và chế độ phúc lợi sau đào tạo để cán bộ, giáo viên và nhân viên an tâm học tập nâng chuẩn.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên đi học tập tại các đơn vị bạn về các định hướng giáo dục tiên tiến như: Montessori, STEAM, dạy học tiếp cận dự án... để áp dụng và vận hành tại trường.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, nhất là hướng dẫn trẻ thực hiện trò chơi kidsmart, góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ; thực hiện tốt các phần mềm dinh dưỡng trong xây dựng và cân đối khẩu phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các thành viên trong hội đồng tự đánh giá của nhà trường thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Đây mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tăng cường các hình thức kiểm tra, dự giờ các hoạt động trên lớp: đột xuất, định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình GDMN mới ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.

- Phân công, phối hợp giữa cán bộ quản lý, tổ chức công đoàn, tổ trưởng các bộ phận và y tế trường học kiểm tra, giám sát các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện niêm yết, công khai kịp thời các nội dung theo qui định.

1.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động chăm sóc – giáo dục – nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh - sạch - đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời... đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động phong trào sưu tầm, làm đồ dùng đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ trong đời sống GV; bảo quản và khai thác các phương tiện, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị dạy học. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; tăng cường làm đồ dùng dạy học, có chế độ khuyến khích, hỗ trợ giáo viên có thành tích trong lĩnh vực này.

1.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phấn đấu 100% CBQL và 90% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả, trong đó giáo viên dạy lớp MG 5 tuổi đạt 100%.

- Vận dụng các phần mềm quản lý giáo dục vào công tác dạy và học, vận hành, quản lý.

1.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Ban đại diện cha mẹ trẻ em của trường xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng năm học, phối hợp với nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, thực hiện những nhiệm vụ do ban đại diện cha mẹ trẻ em đề ra.

- Ban đại diện cha mẹ trẻ em tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đảm bảo đúng tiến độ, sinh hoạt định kỳ 02 lần/năm học để cùng trao đổi với cán bộ quản lý và giáo viên nhằm phối hợp xây dựng nhà trường ngày càng hoàn thiện hơn.

- Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp với nhà trường, tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất các biện pháp giúp nhà trường tổ chức tốt hơn các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Ban đại diện cha mẹ học sinh các nhóm, lớp phối hợp cùng nhà trường có các biện pháp hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương, chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh thông qua các buổi họp, qua công thông tin điện tử, zalo, tin nhắn, kids app.

- Phối hợp với ban trách nhiệm xã hội của tập đoàn và các mạnh thường quân tổ chức các hoạt động trồng cây trồng cây bảo vệ môi trường, bảo vệ hành tinh là bảo vệ chính mình, xây dựng trường mầm non ở vùng sâu vùng xa.

- Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch để giáo viên tổ chức và giáo dục trẻ biết cách sóc cây, bảo vệ môi trường và giúp đỡ bạn bè xung quanh.

2. Bảng thống kê hoạch định:

Giải pháp chiến lược	Chương trình hành động	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Dự kiến kết quả	Dự trừ minh chứng
1. Đội ngũ					
Trình độ CBQL, GV	100% CBQL đạt chuẩn	2024- 2029	0vnd	Đạt	Bảng cử nhân
Giáo viên đạt từ Cao đẳng lên Đại học	100% GVMN đạt chuẩn	2024- 2029	0vnd	100% từ CĐ	Bảng cử nhân
Trình độ ngoại	100% GV và Nhân	2024- 2029	0vnd	Đạt	Chứng

ngữ (tiếng Anh)	viên đạt chuẩn				nhận/chứng chỉ
Trung cấp chính trị	Tham gia đào tạo chính trị	2024- 2025	4.000.000vnd	Sơ cấp	Chứng nhận/chứng chỉ
Quản lý giáo dục	100% CBQL tham gia khóa đào tạo CBQL	2024- 2029	0vnd	Đạt	Chứng nhận/chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin	100% GV thành thạo sử dụng máy tính và các phần mềm giảng dạy	2024- 2029	0vnd	Đạt	Hình ảnh/ clip/ giáo án
Đánh giá chuẩn nghề nghiệp	100% đạt chuẩn nghề nghiệp	2024- 2029	0vnd	Đạt	Kết quả đánh giá
Nhân viên nấu ăn	100% đạt chuẩn và có các bằng cấp theo yêu cầu của Sở ban ngành	2024- 2029	0vnd	Đạt	Bằng/ chứng nhận/ chứng chỉ
Đoàn viên	100% tham gia công đoàn	2024- 2029	0vnd	Đạt	Danh sách Công đoàn viên
- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị Đồ dùng dạy học cho 100% các nhóm lớp phục vụ hiệu quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo Danh mục Bộ Giáo dục qui định	Bổ sung cuốn chiếu và đầy đủ theo từng giai đoạn	2024- 2029	60.000.000vnd	Đạt	Hình ảnh/ mục mua sắm/danh mục tài án
3. Xã hội hóa giáo dục					
- Vận động cha mẹ trẻ ủng hộ kinh phí trang bị các trang thiết bị, máy móc cho lớp học	Vận động Phụ huynh đồng hành cùng nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ khi tham gia các sự kiện, quyên góp các chương trình trách nhiệm xã hội	2024- 2029	Phát sinh theo các Chương trình trách nhiệm xã hội	Đạt	Danh sách, chi phí quyên góp
4. Trẻ em					
Tỷ lệ Chuyên cần:					

Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 98%	98% trẻ 5 tuổi đạt tỉ lệ chuyên cần	2024- 2029	0vnd	Đạt	Báo cáo điểm danh
Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi (TT Bộ GDĐT)	Áp dụng các chuẩn đánh giá trẻ 5 tuổi trong bộ chuẩn. 98% trẻ đạt chuẩn theo đánh giá Bộ chuẩn 5 tuổi		0vnd	Đạt	Báo cáo đánh giá kết quả học tập của học sinh
Trẻ Kênh A	96% trẻ ở kênh A	2024- 2029	0vnd	Đạt	Báo cáo tình trạng dinh dưỡng của học sinh
Tỷ lệ trẻ giảm Suy dinh dưỡng (theo QĐ phê duyệt đề án phát triển giáo dục mầm non của Thủ tướng Chính phủ)	Tăng cường thực đơn dành riêng cho trẻ suy dưỡng, giảm tỉ lệ không vượt quá 1%	2024- 2029	0vnd	Đạt	Báo cáo tình trạng dinh dưỡng của học sinh
Trẻ dư cân, béo phì	Tăng cường thực đơn và chế độ vận động dành riêng cho trẻ dư cân béo phì, giảm tỉ lệ không vượt quá 3%	2024- 2029	0vnd	Đạt	Báo cáo tình trạng dinh dưỡng của học sinh
Mở rộng nhận trẻ nhà trẻ theo độ tuổi từ 6 tháng - 12 tháng	Xây dựng mô hình nhận trẻ từ 12- 18 tháng	2024- 2029	0vnd	Đạt	Kế hoạch/ học phí/ danh sách học sinh
Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.	Tiếp tục xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực	2024- 2029	0vnd	Đạt	Kế hoạch/ hình ảnh môi trường/ hoạt động của học sinh và giáo viên
Xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm	Tiếp tục xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm	2024- 2029	0vnd	Đạt	Kế hoạch/ hình ảnh môi trường/ hoạt động của học sinh và giáo viên
Thực hiện đề án tiếng anh cho trẻ 5 tuổi	Tổ chức vận động phụ huynh cho trẻ từ 3- 6 tuổi tham gia học tiếng anh	2024- 2029	750.000.000vnd	Đạt	Chương trình/ danh sách học sinh/ Hợp đồng
Công tác phổ cập giáo dục mầm	100% trẻ 5- 6 tuổi hoàn thành Chương	2024- 2029	0vnd	Đạt	Cơ sở dữ liệu HCM

non cho trẻ 5 tuổi	trình giáo dục mầm non và chuyển tiếp lên lớp 1				
Công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ	Phối kết hợp với Phụ huynh trong công tác tuyên truyền về các Chương trình CS&GD, Chính sách, chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh,...	2024- 2029	0vnd	Đạt	Hình ảnh/ bài tuyên truyền
Đổi mới phương pháp dạy học	Tìm kiếm, học tập và áp dụng các Chương trình dạy học tiên tiến theo sự cấp phép của Bộ GD&ĐT	2024- 2029	15.000.000vnd	Đạt	Hình ảnh/ ngân sách/ bảng/ chứng nhận/chứng chỉ/ Chương trình

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ em, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

Chia làm 2 giai đoạn

a. Giai đoạn 1: Từ năm 2024 - 2027

b. Giai đoạn 2: Từ năm 2027 - 2029

3. Phân công thực hiện

3.1. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.2. Cấp ủy chi bộ

Lãnh đạo công tác tư tưởng và nhiệm vụ chính trị của nhà trường; Lãnh đạo công tác xây dựng chi bộ; Lãnh đạo tổ chức công tác cán bộ; Lãnh đạo các đoàn thể chính trị xã hội xây dựng tổ chức đảng và Lãnh đạo các đoàn thể trong nhà trường.

3.3. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân

công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

3.4. Đối với Phó hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

3.5. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch

3.6. Đối với tổ Văn phòng

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu - chi, mua sắm bổ sung đồ dùng trang thiết bị phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.7. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.

3.8. Nhiệm vụ Ban đại diện cha mẹ trẻ em

Phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và hoạt động theo Điều 4 Điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT. Là cầu nối giữa cha mẹ trẻ em, giáo viên và nhà trường. Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ trẻ em, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

3.9. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

*** Ban chấp hành Công đoàn**

- Triển khai thực hiện các chế độ phúc lợi theo quy định của Công đoàn cho tất cả các Đoàn viên

- Thực hiện thu chi minh bạch và có báo cáo thu chi, ngân sách trước Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Lưu trữ các văn bản của Sở ban ngành và phổ biến đến Đoàn viên
- Kết nối với Liên đoàn lao động để đoàn viên tham gia vào các sự kiện do Liên đoàn tổ chức
- Có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động trách nhiệm xã hội nếu có.

* Đoàn thanh niên

- Kết phối hợp với Đoàn thanh niên Ủy ban nhân dân Phường 13 để tổ chức các Chương trình, sân chơi cho Chi đoàn, Nhà trường.
- Thực hiện các trách nhiệm xã hội.

3.10. Thư ký Hội đồng trường

- Thư ký hội đồng trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường các hoạt động của Hội đồng trường. Chuẩn bị Chương trình, nội dung, các tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của Hội đồng trường. Xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng trường.

- Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với Cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan khác theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

4. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hằng năm và ban hành kế hoạch kiểm tra để các bộ phận đều nắm cụ thể lịch.

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các Tổ trưởng thường xuyên dự giờ, thăm lớp, hỏi thăm để kịp thời nắm bắt được những khó khăn, nguyện vọng của người lao động để từ đó kịp thời có những chính sách, biện pháp xử lý nhanh chóng, hiệu quả.

- Khi kiểm tra phải có ghi nhận, đánh giá, góp ý và trao đổi với người/ Bộ phận được đánh giá để cùng nhau cải tiến và nâng cao chất lượng công việc. Cần thành lập Hội đồng đánh giá, Hội đồng xét thi đua, các Hội đồng làm việc minh bạch, khách quan.

X. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận

Trường mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình đề xuất tiếp tục được Ủy ban nhân dân Phường 13 phối hợp trong các công tác:

- Tuyên truyền đến phụ huynh các chủ trương và chính sách pháp luật của đảng và nhà nước liên quan đến cha mẹ trẻ em và trẻ.
- Đảm bảo an ninh trật tự và công tác vận động, huy động trẻ ra lớp theo độ tuổi.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Trường mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình đề xuất tiếp tục được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình tham vấn và định hướng chỉ đạo trong tất cả các hoạt động liên quan đến chuyên môn giảng dạy, chăm sóc nuôi dưỡng và môi trường hoạt động theo thông tư số 52/TTBGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non để đảm bảo luôn vận hành tốt hoạt động trường.

3. Đối với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 13

- Hỗ trợ về công tác phổ cập trẻ 5 tuổi tại địa phương.
- Quan tâm bồi dưỡng công tác chính trị tư tưởng, kết nạp đảng viên mới.
- Phối hợp với nhà trường tổ chức, tham gia các hoạt động nhằm thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn giao thông, an ninh trật tự nơi học tập và làm việc.

XI. KẾT LUẬN

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2029 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng vững mạnh hơn, tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ em, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2024 - 2029 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2024 - 2029 đã xác định rõ định hướng, mục tiêu, chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận hành và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em trong nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và đào tạo; Trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn phát triển và bền vững.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non Công Dân Toàn Cầu Tân Bình giai đoạn 2024-2029./.

Nơi nhận:

- PGDDT;
- CBQL, GV, NV;
- Lưu: VT.



Tân Bình, ngày 25 tháng 9 năm 2024

Duyệt của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình././

